

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỈ TIÊU NÂNG LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN NĂM 2023
DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP**
(Kèm Quyết định số 755 /QĐ-UBND ngày 31 /3/2023 của UBND huyện)

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng viên chức, nhân viên hiện có tính đến tháng 3/2023	Chỉ tiêu nâng lương trước thời hạn được phân bổ (10%)
I	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện	49	5
1	Trung tâm VH-TT huyện	30	3
2	Ban quản lý các Khu du lịch huyện	19	2
II	Các đơn vị sự nghiệp giáo dục	1465	151
1	MN Long Điền	26	3
2	MN Hoa Mặt Trời	29	3
3	MN Nam Côn Sơn	28	3
4	MN Bình Minh	25	3
5	MN Nắng Mai	20	2
6	MN Hoàng Lan	14	2
7	MN Hoàng Yến	28	3
8	MN Hoa Hồng	21	2
9	MN Hoa Sen	17	2
10	MN Sơn Ca	36	4
11	MN Hoa Phượng	22	2
12	MN Ánh Dương	16	1
13	MN Họa Mi	28	3
14	TH Long Liên	53	5
15	TH Long Điền	36	4
16	TH Cao Văn Ngọc	48	5
17	TH Đặng Văn Dục	18	2
18	TH Tam Phước	18	2
19	TH Lý Tự Trọng	38	4
20	TH Kim Đồng	37	4
21	TH Hoàng Văn Thụ	38	4
22	TH Lê Hồng Phong	34	4
23	Nguyễn Thị Minh Khai	22	2
24	TH Trần Quốc Toản	36	4
25	TH Võ Văn Kiệt	35	3

Số TT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng viên chức, nhân viên hiện có tính đến tháng 3/2023	Chỉ tiêu nâng lương trước thời hạn được phân bổ (10%)
26	TH Phước Tỉnh	34	3
27	TH Nguyễn Bình Khiêm	29	3
28	TH Lương Thế Vinh	26	3
29	TH Phạm Ngũ Lão	24	2
30	TH Lê Lợi	31	3
31	TH Chu Văn An	41	4
32	TH Phước Hưng	14	1
33	THCS Văn Lương	55	6
34	THCS Huỳnh Tịnh Của	40	4
35	THCS Phạm Hữu Chí	29	3
36	THCS Mạc Đĩnh Chi	29	3
37	THCS Nguyễn Trãi	62	6
38	THCS Nguyễn Huệ	58	6
39	THCS Trần Nguyên Hãn	66	7
40	THCS Nguyễn Thị Định	68	7
41	THCS Phạm Hồng Thái	48	5
42	THCS Nguyễn Công Trứ	48	5
43	THCS Hùng Vương	40	4
	Tổng cộng (I+II)	1514	156